**PHIẾU HỌC TẬP TOÁN 8TUẦN 07**

**Đại số8: §9: Phân tích đa thức thành nhân tử bằng cách phối hợp nhiều phương pháp**

**Hình học 8: § 8: Đối xứng tâm**

**Bài 1:** Tìm giá trị lớn nhất của các đa thức sau:

a) 

**Bài 2:** Phân tích thành nhân tử:

|  |  |
| --- | --- |
| a) | b) |
| c) | d) |
| e) | f) |
| g) | h) |

**Bài 3:**Tìm x

a) b) 

c) d) 

e) f) 

**Bài 4:**Cho ba điểm A, B, C thẳng hàng và điểm M không thuộc đường thẳng đó. Gọi A’, B’, C’ lần lượt là điểm đối xứng của A, B, C qua M. Chứng minh A’, B’, C’ thẳng hàng.

**Bài 5:**Cho hình bình hành ABCD, điểm P trên AB. Gọi M, N là các trung điểm của AD, BC; E, F lần lượt là điểm đối xứng của P qua M, N. Chứng minh rằng:

a) E, F thuộc đường thẳng CD.

b) EF = 2CD

*- Hết –*

**PHẦN HƯỚNG DẪN GIẢI**

**Bài 1:**

|  |  |
| --- | --- |
| Vì  nên  Vậy Amax = | Vì  nên Bmax = -1 đạt được khi |

**Bài 2:**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| g)    Đặt      A  Vậy | Đặt        Vậy |

**Bài 3: HD**

a) 3x2 + 4x = 2x 3x2 + 2x = 0 x(3x + 2) = 0 

b) 25x2 – 0,64 = 0 (5x – 0,8)(5x + 0,8) = 0 

c) x4 – 16x2 = 0 x2(x2 – 16) = 0  x2(x – 4)(x + 4) = 0 

d) x2 + x= 6 (x + 3)(x – 2) = 0 

e) x2 – 7x = -12  (x – 3)(x – 4) = 0 

f) x3 – x2 = -x  x(x2 – x + 1) = 0  x = 0 (vì x2 – x + 1 > 0 với mọi x)

**Bài 4:**

**Bài giải:**

Giả sử A, B, C thẳng hàng theo thứ tự đó, ta có AB + BC = AC (1).

Các đoạn thẳng A’B’, B’C’ và A’C’ lần lượt đối xứng với các đoạn thẳng AB, BC, AC qua điểm M nên ta có A’B’ = AB, B’C’ = BC, A’C’ = AC.

Kết hợp đẳng thức (1) ta được A’B’ + B’C’ = A’C’. Vậy A’, B’, C’ thẳng hàng.

**Bài 5:**

**Bài giải:**

a) M là trung điểm của AD và PE suy ra tứ giác APDE là hình bình hành do đó DE // AP.

Tương tự BPCF là hình bình hành, suy ra FC // PB. Mặt khác CD // AB nên suy ra các điểm E, F nằm trên đường thẳng CD.

b) Trong tam giác PEF, MN là đường trung bình suy ra EF = 2MN = 2CD.

*- Hết -*